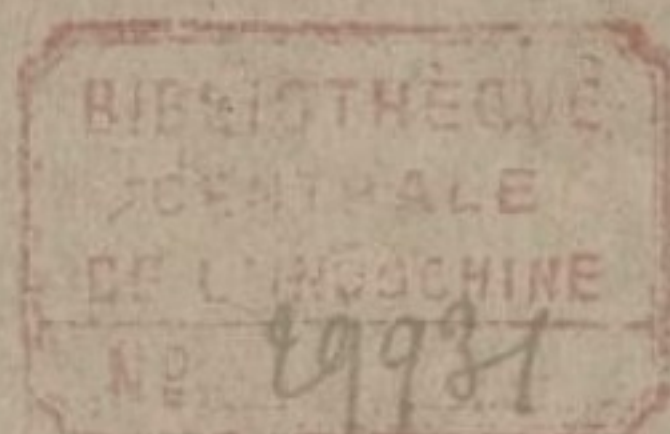
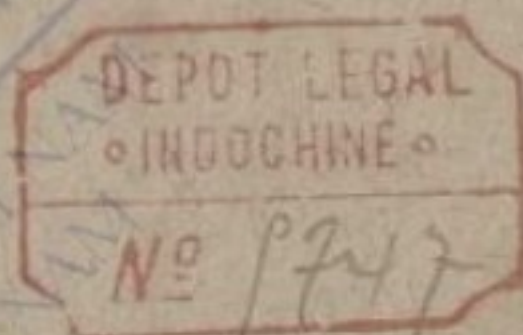


NHỮNG BÀI CA TRONG TUỒNG NÀY

1 ^o Vọng-cổ hoài-lang.....	3	11 ^o Mẫu-tâm-tử.....	1
2 ^o Hành-vân.....	6	12 ^o Tam-pháp-nhập-môn.....	2
3 ^o Xuân-nữ.....	2	13 ^o Khốc-hoàng-thiên.....	4
4 ^o Bài-tạ.....	1	14 ^o Ngủ-diêm-mai.....	1
5 ^o Bình-bán-vân.....	2	15 ^o Kim-tiền.....	2
6 ^o Long-hồ-hội.....	1	16 ^o Văn-thiên-trường.....	1
7 ^o Giang-nam.....	2	17 ^o Lưu-thủy-đoãn.....	1
8 ^o Từ-dại-oản.....	2	18 ^o Tây-thi.....	1
9 ^o Lưu-thủy-tàu-mã.....	1	19 ^o Cồ-băng.....	1
10 ^o Không-minh-tọa-lầu.....	1	20 ^o Lưu-thủy-trường.....	1

DIỄN TÍCH LƯỢC THUYẾT

Từ-văn-Bình đi hốt thuốc cho mẹ, Mai-thị ơ-hồ đồ nước nhằm ướt áo, vào hơ, bỏ quên quạt. Kẻ Mai-thị bị kẻ gian giết! Vì cây-quạt tại nhà có đề tên Từ-văn-Bình, nên quan bắt Văn-Bình mà tổng-giam. Đây-tổ là Từ-phước-Lộc liều mạng đi minh-oan, gặp Bạch-diễm-Hồng kết nghĩa vợ chồng, và theo đưa đến kinh-đô giúp việc dựng ngự-trạng.



THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

TUÔNG CÂY-QUẠT HẠI NGƯỜI

MÀN THỨ NHỨT (1^{er} RIDEAU)

Dọn màn : Cảnh nhà giàu, trên treo tấm biển đề hai chữ « Từ-Phủ ».

TỪ-PHÚ-NHƠN NGÂM THÂN :

« Từ xưa Lại-bộ số không dài,
« Roi dấu hai trai đồ tú-tài.
« Quê ở Hàng-châu đành thủ-tiết,
« Chị em gần-gũi bạn hôm mai.

NÓI : Từ hai trẻ dạo chơi dất khách, để một già trông đợi lâu trang. Dưa ngổ mông vắn thở dài than, mỗi mắt ngó ngày chờ đêm đợi. Không biết thằng Văn-Bình với Văn-Lượng mê sa theo Lý-Quảng đi dạo Dương-châu coi lỏi-dài vui lắm hay sao? Báo hại mù rầu mà sanh bệnh! Gởi thơ nhận trước đã trao tới, sao mà : ngóng tin con sao chữa thấy về! Một là lo tuổi trẻ sa-đề, hai lại sợ sự riêng may-rủi! Anh em nó mới 15, 17 tuổi mà thôi!

NGÂM : « Dậm ngàn hai trẻ dạo lâu,
« Một lo đau mạnh, hai sầu rủi may!

CA VỌNG-CỔ HOÀI-LANG

« Từ ngày con dờn gót,
« Theo bạn dạo chơi quê người.
« Đường đi mặt bể chơn trời,
« Lòng lo-lăn bời-bời!
« Bồi trẻ nghe theo lời,
« Cửa Mạnh-Thường Lý-gia ;
« Lỏi-dài đi xem thi,
« E sa-đề quên những lời ta.
« Khiến nên thở than đêm lụng,
« Mảng lo vì con trẻ đường xa,
« Phần ta già một thân ở nhà.
« Mưa nắng biết dàu là!
« Than ôi, vì lo nỗi con,
« Miếng ăn cùng giấc ngủ chẳng ngon.
« Trông tin trăng khuyết rồi tròn,

« Mắt ngó mòn, lòng thêm xốn-xang!
« Rối loạn tâm thần, bịnh muốn biến sanh.
« Giở lột bức màn,
« Đầu như hảnh, mỗi mẹ từ chi!

TỪ-VĂN-BÌNH (về lại, vào bái mẹ) NÓI: Dạ, thưa mừng mẹ, con ở Dương-châu đang thơ, nên lật-đật về đây!

TỪ-PHU-NHON NÓI: Này con ỏi! Trông chàng dặng mẹ sanh phiền-não, mừng vội về con thảo lo-toan. Trẽ đã tới hồi-han, em sao chưa tự-hồi? Hay là thủng Văn-Lượng chưa về chăng?

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI: Thưa, mẹ đã hỏi tới, con phải thưa qua. Về nửa đường gặp trận phong ba, trong một phút em sa sông nọ. Con bảo trẽ gia-đồng lặn xuống đáy sông, mò kiếm em, nhưng không gặp. Đều ấy đã thưa mẹ rõ, lẽ kia còn có lời này: Tiên-tiên-Sanh coi tướng rất hay, người đoán rằng: Từ-văn-Lượng ắt vờn tại nạn. Nhưng mà không sao, nhờ tiên cứu dạy, truyền võ-ngiê, sau em về sẽ phá lời-dải. Dạ, thưa mẹ, con xin, mẹ chờ rần sanh bịnh rất dai, con dám chắc lời thầy đoán thiệt!

TỪ-PHU-NHON (khóc lớn) NÓI: Nếu vậy thì con tôi đã chết rồi đây mà! (nói rồi bỏ đi, Văn-Bình đỡ văn văn...)

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI: Gia-đình, cho đi la hay, nói bà xiu? Tỉnh lại, lại tỉnh bỏ mẹ??? (Lý-phu-Nhon qua.) Thưa, chào đi!

LÝ-PHU-NHON NÓI: Cháu ỏi! Việc chi vô-lở, thế ấy kinh-hoàn! Cớ làm sao cháu thuật cho tàng, việc như vậy đi hay mọi nôi, đó cháu? Tỉnh lại bỏ đi Lại-bộ?

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI: Thưa dì, em tôi bị té sông, vớt không dặng. Mẹ tôi hay, thở dài chết giấc! nhờ dì kêu tỉnh rồi, cháu rất đội ơn.

TỪ-PHU-NHON (mở mắt) NÓI: Có chủ Lại-bộ qua đây mà! Văn-Lượng con, con ỏi! Tai cao đệ văn chương dặng tiếc, nét dịu dàng nho nhã nên thương! vì du-hồ đáy nước chôn xương, nôi bộ-nguyệt dòng sông như cá. Văn-Lượng ỏi! Thâm thân trẽ cháu rơi lá-chĩa, nát gan già ruột đứt ruột to! Trời hỡi trời nỏ khiến rui-ro, trẽ ỏi trẽ đã đành trời-già!

NGÂM: Tiên-tri ai dám tin thầy,

Đã đành nhứt-tử, đâu vầy tái-sanh?

CA XUÂN-NỮ

- « Bưng-khuân vì, cảm trẻ du-hồ bỏ thầy !
« Hay đau mà rui như vầy,
« Đau ruột mẹ hội này !
TỪ-VĂN-BÌNH : « Con xin chịu lỗi cam thiề,
« Vì sông lớn khó bề vớt em !
LÝ-PHU-NHON : « Lòng tôi đây cũng bưng-khuân,
« Mạng trời làm thương ôi !
TỪ-PHU-NHON : « Buồn nỗi tuổi trẻ nước trôi,
« Chạnh vì bỏ xác lạc-lai nhiều nơi.
TỪ-VĂN-BÌNH : « Mẹ ôi, miệng thầy tiên đoán,
« Tuy là chìm khỏi ầu.
LÝ-PHU-NHON : « Cầu khẩn những kẻ ghe câu,
« Thời may vớt dặng đem về có khi.
TỪ-PHU-NHON : « Như may thời dặng sum vầy,
« Rầu ly biệt, cơn này ruột-dau !

LÝ-PHU-NHON NÓI : *Thằng con tôi khôn rạn lăm ! (Giận Lý-Quảng rủ chơi vô-ích, hại linh-lang mắc họa bất-kỳ ! Vái gặp người vớt dặng thời may, cầu xin đó nguì lần kéo bình ! Thằng Lý-Quảng súc-sanh nó báo hại cháu tôi quá !*

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Mẹ khó ở thêm xung mới linh, con phải lo viện thuốc khỏi nguy. Thơ-dồng : Từ-phước-Lộc ra cầu bảo đây ?*

TỪ-PHUỐC-LỘC (ra) NÓI : *Đạ, thưa cậu dạy việc chi ?*

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Thơ-dồng, mau đi rước lương-y, kịp đến xem trọng bình !*

CA BÀI-TẠ

- « Cậu rầu bà bình phen này,
« Viện thầy điều-trị mới khuấy,
« Rước coi mạch thuốc thang mưa chầy.
« Thầy tiếng lên ngồi xe kiển,
« Quảng rút đánh riết lại đây.
TỪ-PHUỐC-LỘC : « Thầy tiếng Từ-Thế học hay,
« Đánh xe ngựa rước cho dặng thầy.

TỪ-PHU-NHON NÓI : *Nghĩ thân trẻ linh-dinh dòng nước, chạnh lòng già chạn-chứa lụy châu ! Thà tại nhà tổng táng ít sầu, rui mất xác thắm thương nhiều đoạn, ôi con ôi !*

LÝ-PHU-NHON NÓI : Vì dầu tử sanh hữu mạng, hưởng chi họa phước vô môn. Văn-Bình về xem xét thần-hồn, Tử-Thế đến trị điều huyết-mạch, *chẳng nên phiền não mà sanh bệnh thêm !*

TỪ-PHƯỚC-LỘC (về) NÓI : *Thưa cậu, tôi đánh xe rước thầy Tử-Thế về đó !*

TỪ-VĂN-BÌNH (mừng) NÓI : Tiếng đồn Tử-Thế, thuốc quá Nhi-Thiên. Vậy thôi: mi nhắc ghế dựa bên, ta mời thầy coi mạch. Thưa mời thầy vào nhậu trà. (Thầy thuốc uống nước v... v...) Phước-Lộc, quạt cho thầy bớt nức, khỏe rồi chần mạch cho bà. Nghe một thầy hậu-tổ, trị nhiều bệnh tiền-sanh. Nay huyền-đường phát bệnh chẳng lành, nhờ quốc-thủ ra tay dặng mạnh.

LÝ-TỬ-THẾ NÓI : *Cái tiếng Tử-Thế-Đường lời, ai mà không biết !* Học lục-yếu **Huỳnh-kỳ** nội dẫu, rông tứ-khoa **Bạch-chỉ** nên nhà, mạch Lữ-san **Quảng-chúng** cao xa, cách lời-hiệu **Thung-dung** bảo chế. Noi Cảnh-nhạc **Oai-linh** nhiều tể, học Đông-y **Độc-huật** mười phần. Bì Hạnh-lâm chẳng cổ **Kim-ngân**, phen Trọng-cảnh chỉ sồn **Khô-ý**.

TỪ-VĂN-BÌNH (đứng dậy) NÓI : *Thưa thầy, nói thiệt quả như vậy. Nay thầy khỏe, xin vào chần mạch bà-thân tôi ?* (Tử-Thế bước vô 2 vị phu-nhon chào.)

LÝ-TỬ-THẾ NÓI : *Tôi kính mừng, hai vị Phu-nhon.*

LÝ-PHU-NHON NÓI : *Mời thầy ngồi coi mạch cho Lại-bộ Phu-nhon.*

TỬ-THẾ (ngồi) NÓI : *Xin Phu-nhon để tay hữu ra trước, đã biết, rồi cũng chần hết hai tay. Song Phu-nhon phải chần bên hữu trước.* (Coi mạch rồi nói). *Bộ tả-thốn của Phu-nhon đi phù thái quá, mà vô lực. Tả thốn thiệt hỏa lừng tâm bình. Cậu mạch rằng: «Chần đắc tâm phù thần bất minh, ngữ ngôn thác-loạn mộng đa kinh.» Bởi Phu-nhon ưu phiền việc chi thái quá, nên bộ tâm nó đi phù, như mạch thiệt, vì tâm hỏa vọng lăm, nên hay chiêm-bao và mơ, giật mình hồi-hộp, phải vậy chẳng ?*

TỪ-PHU-NHON NÓI : *Thưa phải.*

TỬ-THẾ NÓI : *Chẳng những tâm bình mà thôi ! Bộ thận cũng hư nữa. Hữu-xích vì thủy kiệt thận suy. Bộ hữu-xích của Phu-nhon thuộc thận, không phải mạng-môn tương hỏa*

như đờn-ông, nay bỏ hữu-xích đi mạch Vi! Thận-thủy khô-khang lắm!

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Thưa thầy, mẹ tôi mạch Vi, có hề chi trong ngũ-lạng chăng?*

TỨ-THỂ NÓI : *Mạch Vi là thận-thủy suy, nên chế tâm hỏa không nổi, tâm thận bất giao, hỏa vọng hoại, chủ bệnh đau lưng, và một lưng-bụng lờ-tai, mệt xỉu, lỏa mồ-hôi, phải vậy chăng?*

TỪ-PHU-NHON NÓI : *Thưa phải, tôi đau lưng lắm, và mới xung, xuất-hạn gần vong dương.*

LÝ-PHU-NHON NÓI : *Thầy Tứ-Thể, chẩn mạch đoán chứng, thiệt là học trò ông Biển-Thước mà!*

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Thưa thầy, bệnh như vậy tính đâu thang chi?*

TỨ-THỂ NÓI : *Trước uống thang gia-giảm Thanh-Ly, sau làm tễ sâm-nhung Tư-thận; mà trị bổn theo vương-đạo, mới là thiệt mạnh cho.*

CA BÌNH-BÁN-VĂN

« Thốn đi lưng, tâm bình nóng khô!

« Cả việc rầu, giấc mộng liền-vo!

« Phấn thận hư, nên mới công đầu!

« Lưng-bụng tai, lưng nặng nhưc đau!

TỪ-PHU-NHON : « Thầy coi hay, nhầm bệnh nào sai,

« Nhớ trẻ con, thăm sầu chẳng khuây.

LÝ-PHU-NHON : « Tôi phục thầy, công dày học hay.

« Thái-y nào, nghe vào dám khi.

TỪ-VĂN-BÌNH : « Quả Trường-Tang, ngón sang cho thầy,

« Dò mạch xong, toa để lại đây.

TỪ-PHUỐC-LỘC : « Mực đã khai, thầy vội viết toa,

« Đặng tờ bồ, chạy về sắc ra.

TỨ-THỂ : « Mầy chạy qua, tiệm Anh-Hoa-Đường,

« Bảo làm y, mầy chỉ cho tường.

« Thanh-Ly này vốn thiệt thang thường,

« Tại thầy gia, không dụng táo cương.

TỪ-PHU-NHON : « Thầy dặn, nhắc y vài bận,

« Chẳng cần tiền, bổ liền tâm thận.

LÝ-PHU-NHON : « Ngồi ngó thấy, tiệm ấy xa chi.

« Bồ sắc mau, đặng uống kịp kỳ.

TÙ-VĂN-BÌNH : « Cuốn kia, viết toa không lạc,
(Chỉ cuốn sổ giấy trắng) Sẽ đền ơn, tiền bạc tiếc chi.

(Phước-Lộc lấy sổ đem đưa cho thầy văn.... văn....)

TÚ-THẾ (viết rồi) NÓI: Tôi biết thằng Phước-Lộc hay chữ,
lại đây thầy chỉ toa cho rành. Thang Tư-Khâm có mười
lăm vị, tiệm Anh-Hoa đủ bốn trăm mùi. Phải dặn thêm: Cẩn
cứ toa đừng vát đừng lui, bớt đủ vị chớ gia chớ giảm, nghe!

CA HÀNH-VÂN

« Thang thuốc này, vị không nhiều,
« Tinh có mười lăm.
« **Thanh-Lý** bớt, gia chánh **Nhơn-Sâm**,
« Lại còn thêm ba vị;
« Là **Toan-Táo**,
« **Lông-Nhân** khô ngủ mới an tâm,
« Chín phân **Kỷ** chích cho thiết vàng.
« Trời càng thâu hạn, hơi khỏe không ngoa;
« Chê cứng bỏ già, dùng non rất dĩa;
« Thả mắt bỏ thêm hơi.
« Lông thang kể lắt, **Trạch-Tả Đơn-Bì**,
« **Bạch-Thược Sơn-Thu**, **Địa-Hoàng** hai loài y.
« **Hoài-Sơn**, **Thần**, **Trĩ-Bá** với **Qui**,
« Có đôi **Môn** mắt,
« **Thảo** ram, **Thứ-Truật** thiên-sanh.

TÙ-PHƯỚC-LỘC NÓI: Dạ thưa, tôi y lời, đi bỏ về sắp
lập tức. (vô).

TÚ-THẾ NÓI: Còn thang sau công-tử phải mua cho được
sâm tốt. Khả rồi phải làm lễ Tư-Thận mà trường-phục mới
thiết mạnh.

TÙ-VĂN-BÌNH NÓI: Thưa, tôi y lời thầy dặn.

TÚ-THẾ NÓI: Như tôi là: Văn khi phân rành chủ-khách,
mạch hình lâu biết âm-dương. Bệnh phân hàn nhiệt tỏ
trông, thuốc định quân thần hư thiệt.

NGÂM: « Tiếng đồn **Quần-Tử**, **Quyết-Minh**,
« Ra tay **Quắc-Lão**, phỉ tình **Kỷ-Sanh**.

(Lúc này Phước-Lộc hết thuốc về sắc v... v....)

TÙ-VĂN-BÌNH NÓI: Dạ, thưa thầy: Còn một phen ra
sức, (tấy bạc ra) bạc ba chục tạ ân. Xin thầy nhậm đỡ, rồi
đây tôi sẽ mua sâm, sau nữa thầy lo làm lễ. Tôi sẽ đền ơn
xứng đáng.

CA LONG-HỒ-HỘI

« Nhờ gặp thầy, may mẹ an.
« Tôi cảm ơn, nên liệu toan.
« Rồi mua sâm, uống lần cho mạnh.
« Ba chục đèn công, cúng đèn nhang.

TÚ-THẾ : « Tôi vội **Hồi-Hương**, phôi **Địa-Hoàng**,
« Chế tề **Linh-Tiền**, rây dụng thang,
« Đề phong toa, tôi gia ít hàng.

TÚ-THẾ NÓI: *Hai thân-chủ, còn đợi tôi ở tại nhà. Nhị-
Diệu hỏi đờng chờ Ngủ-Bội, họ trông tôi lắm, Song-Giải
rồi xin kiến Tam-Tiền. Đương-Quy âu bước lại Xa-Tiền,
Kỷ-Nô đã khớp rồi Mã-Xỉ.*

TÚ-PHƯỚC-LỘC (*bưng chén thuốc ra*) NÓI: *Thưa bà,
hãy uống thuốc, đừng tôi đưa thầy về.*

TÚ-VĂN-BÌNH (*lại bưng thuốc*) NÓI: *Đề câu bưng, đợi
bà tráng miệng rồi uống, mi ra bắt-kẻ đi.*

(Phước-Lộc đi ra, Văn-Bình 2 tay đưa thuốc cho mẹ uống v... v...)

TÚ-THẾ (*đứng dậy vuốt râu, rồi chấp tay*) NÓI: *Thôi,
tôi xin kiến 2 vị phụ-nhơn, với câu-lủ?* (*Đi ra về*).

TÚ-PHU-NHƠN NÓI: *Tuy thăm thuốc hơi sâm đã khoẻ,
sống nhờ con lông vượn còn đàn! Văn-Lượng, còn con ỏi!
Biết gặp ai vớt sống nơi nào, hay bỏ mạng nổi trôi sông
nọ, rồi!*

NGÂM: « Tuy là khoẻ bớt nhờ sâm,
« Nghĩ qua thân-trẻ, khôn cầm liệt châu!

CA GIANG-NAM

« Lo riêng riêng, riêng lo!
« Là riêng mà riêng lo!
« Lo nỗi con xiêu-lạc!
« Trôi nổi chốn quê người,
« Dao phân đứt ruột rã-rời,
« Trời, kêu ông trời ời!

TÚ-VĂN-BÌNH: « Toan lo lo, lo toan!
« Là lo mà lo toan!
« Toan lo phần mẹ bịnh.
« Dùng liệu dùng thuốc thang,
« Mạnh lành mới an;
« Con sẽ rao tin nhân.

LÝ-PHU-NHON : « Đành đập-dã đưng phiền,
« Vi cháu tôi hiền,
« Không lẽ bị vong thần.
« Thầy tướng nói thần,
« May đã gặp ân-nhân.
« Tư ưu-tư, sầu riêng ắt khó thuyền.
« Lo chỉ lo, cần mẫn bình lành.
« Nhưng sâm-nhung, bỏ đường phận mình,
« Cho khỏi hại, bởi Lý-Quảng gây đầu,
« Ta sẽ mắng nhàu,
« Nào ai dung tình đầu !

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Thưa mẹ, thầy dặn mua sâm tốt, con phải đến tiệm quen. Nếu sai gia đình e mua không đúng tốt. Nên con : Thưa mẹ hay lấy bạc lấy tiền, để con rảo mua sâm mua thuốc.*

NGÂM : « Tồn vàng tồn bạc chẳng ăn.
« Đi mua sâm tốt, ngõ cầu mẹ thuyền.

❧ HẠ MÀN ❧

MÀN THỨ NHÌ (2^e RIDEAU)

Dọn màn : Nhà Mai-thị tuy tầm-thường, song có vách-tường cửa ngõ chắc chắn.

MAI-THỊ NÓI : *Như thiếp này : nhà hắng-sản tiền ròng bạc chảy, sắc khuynh-thành quán ngã đình xiêu. Sớm hữu duyên kết mối chỉ điều, tôi chẳng phải thấy chồng nghèo mà khi dễ ; rồi vô phước gặp chồng bài bạc. Chồng tôi là Huỳnh-Quý thua của tôi, bán hết ruộng vườn rồi. Giờ lưng túc theo nghề đồ-bác, phơi mặt yền phá của thiên-quyên. Thương hại cho tôi tháng nào như tháng này, ba mươi đêm than thở phòng riêng ! Ban ngày lại dần, bạn quỉ bạn yêu về, chớ tổn thêm rượu thịt ! Một đôi tiệc say sưa nhà khách. Đất ruộng thiếp tiêu xài đã sạch, nữ trang tôi cầm cố cũng nhiều, còn có cây trâm, với chiếc đồng đày ! Nợ oan-giã tôi trả biết bao nhiêu, tay độc-thủ nó thua đã lủ khiếm !*

NGÂM : « Chồng thua bán hết ruộng vườn,
« Nữ-trang cầm-cố, gia-đình bỏ hoang.

CA TỨ-ĐẠI-OÁN 1^{er}

« Tuy cô-thân, dư lúa hiếm tiền,
« Đa mang bọm-bải mà phiền.

« Cũng bởi chồng, mê bạc-bại liên-miên !
« Hở ra nó nọc thua liền,
« Dem bán kiên, lấy tiền mà chung.
« Giấy đầu còn một dung,
« Thuốc sạch không, trách thay chồng !
« Chồng là chồng, như không,
« Bởi mỗi đêm, ở dầm theo đám bạc ;
« Chơi cho tới sáng ngày,
« Mệt lại ngủ mè-mang,
« Thêm tủi phận hồng-nhan !

MAI-THỊ NÓI : *Rửa mặt, kéo để cô bác người ta cười !*
(Lấy thau nước rửa mặt và khăn lau rồi). Vắt khăn vai ra ngổ ngổng
chàng, (bưng thau nước theo). Hắt thau nước ngoài đường hạ bụi.
(Vân-Bình đi ngang cửa ngõ, nên tác nhằm ướt áo).

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : Cô hắt nước chẳng cội ngộ quá,
tôi đi đường không thấy hay sao ? Áo ướt dầm mới tỉnh lẽ
nào, *chớ như* : quần thấm ỷ hơi còn bận đỡ.

CA LƯU-THỦY TÀU-MÃ

« Nàng thiết ngang, thị nhà trọng sang !
« Lộ người đi, nước gì đem hắt ?
« Áo xiêm ướt lan, thiết cô chẳng màng.

MAI-THỊ : « Ấy là vô ý, tôi có đầu,
« Dám khinh dị chàng !
« Người rộng dung, đáng muôn lượng vàng.
« Xin tạm vào, hơ lửa khô-khang.
« Ngồi đợi chơi, đừng nghi nan,
« Tôi hơ áo trắng.

MAI-THỊ NÓI : *Mời cậu ngồi nhậu trà !* (2 người vô) *xin cội*
áo ngoài, thiếp hơ khô như cùi.

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Tôi cội áo ngoài đây, cô hơ đỡ một*
cái mà thôi. (Và nói và cội áo.)

MAI-THỊ (cầm áo) NÓI : *Sẵn lò than đương quạt nước,*
tôi hơ một lát thời khô. Chẳng hay công-lữ, đại danh tôn
tánh thế nào, ở đâu, đi có việc chi ?

TỪ-VĂN-BÌNH NÓI : *Tôi là Từ-văn-Bình, tú-tài ở đường*
Tam-môn đi bỏ thuốc. Còn có họ chi ? Chồng là ai ? làm
nghề nghiệp gì ?

MAI-THỊ NÓI : *Thiếp họ Mai, vợ của Huỳnh-Quí. Nghe hỏi càng thêm thẹn mặt, phẫn qua quả đôi hồ người ! Chồng theo bài-bạc nhà người, thiếp chịu lạnh-lùng gói phụng.*

NGÂM : « Cầm linh thương đến hỏi han,
« Nền tôi phải thuật, xin chàng chờ chờ !

(Mai-Thị kể Văn-Bình luôn-luôn.)

CA TỨ-ĐẠI-OÁN (lớp xang dài)

« Cái thân tôi, vui sướng chi dàu.
« Cỗ cơm tiền, không nguyên một chữ !
« Phải chi chồng, là trang quân-tử,
« Lành bạc-bãi, ăn xài vạn sự.
« Bị anh thưở nay thua bạc,
« Khiến mặt-môn vô cùng !
« Thiếp giận nổi điên-khùng.
« Vàng ó bạc thập không dặng dưng ;
« Bị ngữ Tung, ngữ Hốt, ngữ Me !
« Sa mê ông Cáo thêm ghê !

TỪ-VĂN-BÌNH : « Nói không nghe, phải khuyên phải dụ,
« Chồng biết nghĩ, cũng thương mình !
« Than khóc tam-lức-lam chi !
« Lẽ dân câu ngu-si ?

MAI-THỊ :

« Thiếp khuyên nhiều tiếng nhiều khi,
« Thiệt là chàng, quyết lòng không nghe,
« Ôm bạc vô song, chừng thua sạch mới đi.
« Cừ thả hoai, bỏ tôi vong-vong.
« Thức khuya mỗi đêm ngồi ngóng,
« Lạnh-lùng, đâu có thấy chàng về !
« Ý ! nếu có rờ xin thề !
« Phẫn qua như phẫn gái ngựa nghê.
« Luống dựa kê, ôm gối nằm ngang.
« Cũng như vá chồng riêng than !

TỪ-VĂN-BÌNH : « Đã khô-khang, xin có đưa áo bạn ?
« Trưa nắng, thế không có ngồi,
« Mắc lo việc nhà tôi.

« Áo trông rồi, kiểu dặng đi xuôi !

MAI-THỊ NÓI : Áo vừa khô đã bạn, trời còn nắng khoan đi. (ngó cười) mấy khi gặp khách tương-trì, (liếc !) một thuở dứt lời tự-sự, cho đành.

TÙ-VĂN-BÍNH (cúi mặt) NÓI: Việc cần-cấp chẳng nên dụ-dự, nổi bệnh-cần đầu dám diên-trì. Trưa-trờ hốt thuốc hãy lo đi, chiều-mát nghĩ chơn thời phải ghé. Tôi xin kiêu đi kéo trễ việc. (Sấn-sút đi bỏ quên cây quạt).

MAI-THỊ (lấy cây quạt, cầm) NÓI: Thế cậu này bỏ quên cây quạt. Hay là để lại làm tin chàng? Thợ trong quạt câu nào cũng bi, phải có ai đọc thích nghĩa ăn bao nhiêu tôi cũng chịu, hình dựa bàn dạ nợ còn mơ! Đề của tin trở lại bây giờ, lại e: gặp mỗi khác cầm luôn tôi tới! Lòng bạn-biêu tơ vô trăm mối, tương mơ-màng mắt nhắm bài thi! Người dẫu gặp gỡ làm chi, dịp ấy vương tròn hay chẳng? Biết chỉ Ông-Tơ có vấn, sợ tay Bà-Nguyệt chưa xe! May chàng về nệm-túy phủ che, e chồng đồ hũ-tương tan nát! Khó ôi là khó này!

NGÂM: « Lòng riêng riêng ngại đời dằng.

« E tay phụ-bạc, sợ chàng ghen-tương.

CA TỨ-ĐẠI-OÁN (lớp xang văn)

« Á lang, là hỡi Từ-lang!

« Thương anh đã bầm, đã bầm lá gan!

« Lại còn nghĩ chồng,

« Ghé xóm nợ ả kia,

« Cho kho thiệp đời khuya,

« Hai phần em, đem nhữ nên thêm!

« Türe, türe qua trát cây,

« Phái rau đem nay,

« Nổi ngại chồng, phần lòng mến khách.

« Một mình hai tình,

« Lập kế chịu làm thính!

« Một quẻ chắc là linh:

« Bối nó ham bạc mình!

HUỲNH-QUÍ (về, dậm chơn, bực đầu) NÓI: Thua nhiều cái, türe quá! Đẳng cô-hồn ác đực, đồ hồ giấy bất nhơn! Bạc chúng dũa sạch trọi sạch trơn, bụng mình đói thất tha thất theo! Không còn cắt lấy chi ăn cháo, đã hết su cây dó dọn cơm? Anh-hùng thua quả cũng ra rơm, Chú-Quý chúng hoài nên hóa tiện! Nó đói chết đi nời-dất ơi!!

MAI-THỊ (háy) NÓI: Hừ! Vậy mà xưng anh-hùng, Chú-Quý nữa chớ! Sửa lại dấu-hỏi cho ra Huỳnh-Quý, đói vô vàng bỏ mặt như ma! Đã biết anh-hùng ra hạ tiện, tôi hỏi; sao

làm phú-quí hóa cơ bản? Còn cái quần vời cái áo đây, cỡi đi cỡi mà cũng cho đủ lễ. Khoe nam-lữ xưng chồng càng hồ lăm má. Ăn lộc vợ hết bồ to bồ nhỏ, thua bọm bài tiêu bạc chực bạc trăm. Thương hại cho thân tôi, đêm năm canh canh cửa như chó nằm, ngày ba bữa bữa cơm lo kiến đục. Hỡi sức nào để giá-tế mà đờn hoài! Thà tiền góp có chừng, là bọm hút! Thà rượu ngon không mất, là cụ say! Chớ như: Cũ giấy sắn giấy oanh thâu hoài, nạp ông phé ông cào nuốt mãi, tôi chịu sao cho nổi đời!

CA KHÔNG-MINH TỌA-LẦU

- « Nó đã thua to, mình cũng khó lo!
- « Cũ giữ bo-bo, rồi phải lấy cho!
- « Cũ đánh bài, ngàn bữa-cũng thua?
- « Có trúng nhiều, xài ury vài mua.
- « Tôi cũng nin lăm, chẳng dám rầy-rà.
- « Như thể gái vờ, chẳng thấy chồng nhà.
- « Chưởi ông bà, sợ tội làm thình.
- « Mảng dung tình, dặng mọi làm vinh.
- « Ngày qui tui, tổn thêm sở-hụi,
- « Rồi bỏ liều, thể mặt Vọng-phu!
- « Sang của quá bù,
- « Bạc hết trơn, bồi lấy chồng ngu!

HUỖNH-QUÍ (cười ngoằn-ngoẻn) NÓI: Ta sa cơ rồi, mắng nhể thế nào cũng phải. Bị từ-sắc chồng hư đã chịu nổi tam-bành vợ mắng phải nghe! Vài cô-hồn ăn bạc một xe, cùng ông-tổ làm heo ba cặp.

CA MẬU-TẮM-TỬ

- « Khiến đánh thua, con vợ mắng dũa!
- « Thất thế lỗ, công cặng như cua!
- « Tai lóng nghe, tiếng chưởi mà ngán,
- « Minh quấy cho nên trề môi!
- « Xin cô nin cô ời!
- « Chớ uốn lưỡi, nói lời lòi-thời!
- « Cò dấm tôi, tôi li ăn xôi,
- « Số mất của, tính gở không xuôi!
- « Nàng đem đồ ăn cứu tôi?

HUỖNH-QUÍ NÓI: Thua quá mặt mày xu-xị, đòi thay gan ruột xốn-xang. Thưa cô: cầu xin làm phước làm đoan, bỏ thí bữa cơm bữa cháo, kéo dài chết đi!

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

« Hồi hôm qua, tôi rủi gặp đây,
« Bưng nước thau đổ tạc áo này,
« Nàng Mai biết lỗi vội khuyên;
« Cối hờ lửa liền-liền.
« Minh ngồi chờ đã xong,
« Bỏ quạt mà dong!
« Lo đi bong, nào có bướm ong gì!
« Gặp bỏ quên quạt này xin xét,
« Thuốc đem về từ-thân.
« Ban đêm ai làm hoang-lay,
« Khó nghiệm thay!
« Tôi riêng lo mẹ rủi bịnh nghèo,
« Đương năm thờ, xảy dẫu cậu Bếp lại còng!
« Nhờ ơn ông,
« Người khi không ấy bởi vận thời,
« Tai họa gởi, tôi khai không biết ai rình!
« Nàng chẳng phải kết tình,
« Còn phận tôi thời không.
« Đánh khảo oan thay, thịt này còn chi!
« Xin ông rộng xét suy giùm,
« Kéo oan cho tớ biết bao,
« Cúi nhờ ngài lòng nhơn.

TRI-HUYỀN NÓI: Bối nhơn-mạng việc này chẳng nhỏ, vì chủ-nhà huộc đó cũng to. Nếu nhơn tay án nọ ai lo, thà mở miệng tội kia người chịu. *Cứ cây-quạt, ta biết tra ai bây giờ? Có câu luật: « Máu đầu trâu đó! »*

TÙ-VĂN-BÍNH NÓI: Trâu-Điền ức sừng bay sáu tháng, Tề-phụ oan trời hạn ba thu. Ông dạy sao tôi khai vậy mà chịu tù, tớ nói thiệt linh khảo vậy thời phải chết!

NGÂM: « Khảo già e nổi hồn bay,
« Ức oan phải chịu, chém đày quân bao.

CA VĂN-THIÊN-TƯỜNG

« Nhờ ơn ông, ngôn ngữ dạy tôi khai,
« Tôi cứ theo, thể vậy nói hoài.
« Hàm-oan há dễ nạnh ai,

BẠCH DIỆM-HỒNG (dừng dậy) NÓI: Thưa con mừng mẹ.

TỪ-PHƯỚC-LỘC (dừng dậy) NÓI: Tôi kính mừng Phu-nhơn.

BẠCH-PHU-NHƠN NÓI: Mẹ nghe trẻ nói, con rước chàng nào? Chẳng hay duyên cớ làm sao, chưa rõ tánh danh chi đó?

TỪ-PHƯỚC-LỘC NÓI: Thưa Phu-nhơn, như tôi là: Văn-Bình họ Từ xưng rõ, giải-nguơn khoa trước chiếm rồi. Rày toan ra kinh-địa một hồi, dặng quyết đoạt cầm-y ba bực. Cha tôi làm Lại-bộ thương-thơ, tại Hàng-châu đã mãn rồi, còn mẹ tôi là Chúc-thị.

BẠCH-PHU-NHƠN NÓI: Nếu vậy: Phòng nước tướng học trò phải mặt, ắt là khoa Quốc-trạng về tay. Trai gặp duyên ngàn dặm cũng may, gái gởi phận mười hai đành kết.

CA CỜ-BẢNG

« Ngày nay khiến xui duyên nợ,
« Giúp đỡ thỉnh không,
« Thiệt tơ-hồng, quyết lòng tìm xe.

DIỆM-HỒNG: « Nhà-huyền thương thiệt,
« Định duyên lành, chàng đành hay chẳng?
« Người đường xa, quyết ra thi hội,
« Mà khiến giao duyên, gái ruộng đồng,
« Biết dùng hay không?

PHƯỚC-LỘC: « Nàng như vẽ ngọc, lại giống nhà quan.
« Nghĩ phận xa đàng, dạ hồ-hang.
« Ngày nay khiến gây căn nợ,
« Niềm chồng vợ, xa ngàn trùng duyên may
gặp.

« Con trăng già, xe tơ lợ,
« Rất khó thay là!

PHU-NHƠN: « Trẻ phân cũng lạ, phụng chạ loan chung,
« Vì kén sàng-đông, luống đợi trông.
« Ngàn dặm như không, tại gặng công.

DIỆM-HỒNG: « Nào phiền non sông, ưng rần chịu,
« Xa cũng theo nhau.

THƯ VIỆN QUỐC GIA VIỆT NAM
BIBLIOTHÈQUE NATIONALE DU VIETNAM
NATIONAL LIBRARY OF VIETNAM

